

HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI PHÁP NHÂN THƯƠNG MẠI PHẠM TỘI THEO LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

LÊ ĐĂNG DOANH *

LÊ ĐĂNG KHOA **

Tóm tắt: Bài viết trình bày nội dung các quy định của Bộ luật hình sự về hình phạt đối với pháp nhân thương mại phạm tội và chỉ ra một số bất cập của các quy định này; đưa ra đề xuất, kiến nghị khi hướng dẫn áp dụng quy định của Bộ luật hình sự về hình phạt đối với pháp nhân thương mại phạm tội như: thời gian pháp nhân thương mại bị tạm đình chỉ hoạt động trong giai đoạn điều tra cần được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt đình chỉ hoạt động có thời hạn; khi áp dụng hình phạt chính là hình phạt đình chỉ hoạt động vĩnh viễn đối với pháp nhân thương mại trong một lĩnh vực nào đó cần hướng dẫn áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung bắt buộc kèm theo; cần quy định hình phạt bổ sung là tịch thu một phần hay toàn bộ tài sản và áp dụng khi pháp nhân thương mại thành lập chỉ để thực hiện tội phạm...

Từ khoá: Đề xuất; hình phạt; hướng dẫn áp dụng; kiến nghị; pháp nhân thương mại

Nhận bài: 08/4/2019

Hoàn thành biên tập: 28/8/2019

Duyệt đăng: 12/9/2019

PENALTIES FOR COMMERCIAL LEGAL ENTITIES COMMITTING CRIMES UNDER THE CRIMINAL LAW OF VIETNAM AND SOME PROPOSALS AND RECOMMENDATIONS

Abstract: The paper analyses the provisions of the Criminal Code on penalties for commercial legal entities committing crimes and points out some inadequacies of these provisions. It offers recommendations for guidance on the application of the provisions of the Criminal Code on penalties for commercial legal entities committing crimes such as: the duration of suspension of commercial legal entities' operation in the investigation stage should be deducted from the duration of executing temporary suspension of operation; once permanent suspension of operation is applied to commercial legal entities as a principal penalty, fine should be applied to them as a compulsory additional penalty; confiscation of a part or the whole of the sentenced commercial legal entities' property should be applied as an additional penalty and when commercial legal entities are established only for the purpose to commit crimes, etc.

Keywords: Proposal; penalty; guidance on the application; recommendation; commercial legal entity

Received: Apr 8th, 2019; Editing completed: Aug 28th, 2019; Accepted for publication: Sept 12th, 2019

Trách nhiệm hình sự của pháp nhân là một vấn đề phức tạp. Mặc dù nhiều

quốc gia đã quy định vấn đề này nhưng ở Việt Nam, phải đến Bộ luật hình sự (BLHS) năm 2015, vấn đề trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân thương mại (PNTM) mới lần đầu tiên được quy định. BLHS năm 2015 chỉ quy định một số tội có tính phổ

* Giảng viên chính, Trường Đại học Luật Hà Nội

E-mail: ledoanhhs@hlu.edu.vn

** Giảng viên, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

E-mail: khoald@tks.edu.vn

biến, thường gặp mà pháp nhân có nhiều khả năng vi phạm, đồng thời dễ chứng minh trong thực tiễn áp dụng.⁽¹⁾ Tuy nhiên, từ ngày 01/01/2018 cho đến nay (tháng 8/2019), chưa có vụ án nào xét xử hình sự đối với PNTM.

Trách nhiệm hình sự của PNTM với nhiều nội dung khác nhau và chỉ mới được quy định trong luật hình sự, chưa được kiểm chứng trong thực tiễn, do vậy rất cần được nghiên cứu đầy đủ, thấu đáo các vấn đề có thể nảy sinh trong quá trình áp dụng.

Bài viết nghiên cứu nội dung về hình phạt đối với PNTM phạm tội và những vấn đề đặt ra khi hướng dẫn áp dụng các quy định của BLHS năm 2015 trong thực tiễn.

Theo Điều 74 Bộ luật dân sự năm 2015 (BLDS năm 2015), pháp nhân là tổ chức được thành lập hợp pháp, có cơ cấu tổ chức nhất định, có tài sản riêng độc lập với cá nhân và pháp nhân khác, tự chịu trách nhiệm bằng tài sản của mình. Theo đó, Điều 75 BLDS năm 2015 quy định PNTM là: “*Pháp nhân có mục tiêu chính là tìm kiếm lợi nhuận và lợi nhuận được chia cho các thành viên*”.

BLHS năm 2015 chỉ quy định trách nhiệm hình sự đối với số ít pháp nhân là các PNTM và cũng chỉ truy cứu TNHS khi PNTM phạm một số tội được quy định trong BLHS. Theo đó, Điều 76 BLHS năm 2015 quy định phạm vi chịu trách nhiệm hình sự

của PNTM như sau: “*Pháp nhân thương mại phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm quy định tại một trong các điều 188, 189... 300 và 324 của Bộ luật này*”.

Theo quy định của Điều 76 BLHS năm 2015, PNTM chỉ chịu TNHS về các tội phạm được quy định trong 33 điều luật trên tổng số 314 điều luật quy định tại phần các tội phạm cụ thể, chiếm tỉ lệ trên 10%.

1. Hình phạt đối với pháp nhân thương mại phạm tội

1.1. Hệ thống hình phạt áp dụng đối với pháp nhân thương mại phạm tội

Cùng với các chế định khác có liên quan đến TNHS, BLHS năm 2015 quy định hệ thống hình phạt đối với PNTM gồm các loại hình phạt chính và hình phạt bổ sung. Cụ thể, Điều 33 BLHS năm 2015 quy định: hình phạt chính bao gồm: phạt tiền, đình chỉ hoạt động có thời hạn, đình chỉ hoạt động vĩnh viễn; hình phạt bổ sung bao gồm: cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định, cấm huy động vốn, phạt tiền - khi không áp dụng là hình phạt chính.

Đối với mỗi tội phạm, PNTM phạm tội chỉ bị áp dụng một hình phạt chính và có thể bị áp dụng một hoặc một số hình phạt bổ sung.

Tham khảo BLHS của một số quốc gia có quy định TNHS đối với pháp nhân cho thấy, một số nước chỉ quy định hình phạt chính là hình phạt tiền mà không quy định các loại hình phạt khác. Ví dụ BLHS của Trung Quốc quy định TNHS với đơn vị, cơ quan và tổ chức (Điều 30) và đơn vị, cơ quan, tổ chức chỉ bị áp dụng hình phạt tiền

(1). Báo cáo kết quả hội thảo: *Trách nhiệm hình sự của pháp nhân - Những vấn đề đặt ra*, Bộ tư pháp Việt Nam và các chuyên gia Pháp, tháng 6/2013.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

(Điều 31) và cũng chỉ áp dụng với một số tội phạm cụ thể như: Tội làm giả trái phiếu, các loại chứng khoán do nhà nước phát hành (Điều 178); Tội buôn lậu ma tuý (Điều 347).⁽²⁾

Ở Việt Nam, BLHS năm 2015 quy định hình phạt đối với PNTM với nhiều loại hình phạt khác nhau. Đặc điểm của hệ thống hình phạt áp dụng đối với PNTM là các loại hình phạt mang nặng tính tác động về mặt kinh tế như hình phạt tiền, hình phạt cấm kinh doanh, cấm huy động vốn. Đây là những hình phạt có ý nghĩa nhằm răn đe, phòng ngừa và làm giảm bớt khả năng có điều kiện kinh tế để tiếp tục phạm tội của các PNTM. Ngoài ra, các loại hình phạt khác như đình chỉ hoạt động có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động vĩnh viễn, cấm kinh doanh hoặc hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định cũng nhằm loại bỏ khả năng tiếp tục phạm tội của PNTM.

1.2. Nội dung các loại hình phạt áp dụng với pháp nhân thương mại phạm tội

1.2.1. Các loại hình phạt chính

Thứ nhất, phạt tiền

Phạt tiền là hình phạt, buộc pháp nhân thương mại phải nộp một khoản tiền nhất định xung công quỹ nhà nước.

Điều 77 BLHS quy định: *“Phạt tiền được áp dụng là hình phạt chính hoặc hình phạt bổ sung đối với pháp nhân thương mại phạm tội.*

Mức tiền phạt được quyết định căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm và có xét đến tình hình tài chính của pháp nhân thương mại phạm tội, sự biến động của giá cả nhưng không được thấp hơn 50.000.000 đồng”.

Hình phạt tiền là loại hình phạt phổ biến nhất đối với PNTM. Hình phạt tiền đối với PNTM vừa là hình phạt chính, vừa là hình phạt bổ sung khi hình phạt tiền không áp dụng là hình phạt chính.

Mức phạt tiền thấp nhất không được dưới 50 triệu đồng và không giới hạn mức cao nhất nhưng các loại tội phạm cụ thể thì mức phạt tiền có giới hạn nhất định. Ví dụ, pháp nhân buôn lậu thì bị phạt thấp nhất là 200 triệu đồng và cao nhất có thể đến 15 tỉ đồng (Điều 188 BLHS).

- Điều kiện áp dụng

+ Căn cứ theo tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm được đánh giá qua: hậu quả đã gây ra, mức thu lợi bất chính, mức độ ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến hoạt động kinh tế v.v..

+ Căn cứ tình hình tài chính của pháp nhân thông qua: thu nhập của doanh nghiệp, lợi nhuận hàng năm, nguồn vốn sử dụng trong hoạt động kinh doanh, tiền lương phải trả cho người lao động... Đồng thời, có tính đến sự biến động của giá cả trong thời gian nhất định.

Thứ hai, đình chỉ hoạt động có thời hạn

Đình chỉ hoạt động có thời hạn là hình phạt chính, buộc pháp nhân thương mại phải tạm dừng hoạt động trong một hoặc

(2). Bộ luật hình sự nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, bản tiếng Việt, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2007, tr. 49, 119, 212.

một số lĩnh vực với một khoảng thời gian theo luật định.⁽³⁾

Điều 78 BLHS quy định: “1. Đình chỉ hoạt động có thời hạn là tạm dừng hoạt động của pháp nhân thương mại trong một hoặc một số lĩnh vực mà pháp nhân thương mại phạm tội gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe con người, môi trường hoặc an ninh, trật tự, an toàn xã hội và hậu quả gây ra có khả năng khắc phục trên thực tế.

2. Thời hạn đình chỉ hoạt động từ 06 tháng đến 03 năm”.

- Điều kiện áp dụng:

+ Trường hợp pháp nhân hoạt động kinh doanh trong nhiều lĩnh vực, có thể bị đình chỉ hoạt động có thời hạn trong một số lĩnh vực nhất định. Ví dụ: pháp nhân vừa kinh doanh thương mại ngành hàng đồ gỗ, vừa tham gia đầu tư xây dựng, vừa tham gia kinh doanh các dịch vụ y tế. Khi pháp nhân buôn lậu đồ gỗ thì có thể bị đình chỉ có thời hạn hoạt động kinh doanh thương mại đồ gỗ từ 06 tháng đến 03 năm nhưng lĩnh vực đầu tư xây dựng, lĩnh vực kinh doanh dịch vụ y tế vẫn được tiếp tục hoạt động. Hoặc pháp nhân có thể bị đình chỉ toàn bộ hoạt động nếu có hành vi phạm tội của PNTM có liên quan đến các lĩnh vực mà pháp nhân đó hoạt động.

+ Hành vi phạm tội đã gây ra hậu quả thiệt hại cho xã hội mà có khả năng khắc phục trên thực tế. Đây là những vi phạm mà pháp nhân có thể khắc phục hậu quả đã gây ra và có khả năng ngăn ngừa hậu quả

xảy ra trong tương lai, với điều kiện thực tế cho phép. Ví dụ, gây ô nhiễm môi trường có khả năng khắc phục như thay đổi hệ thống xử lý nước thải, khí thải, thay công nghệ sản xuất v.v..

Thứ ba, đình chỉ hoạt động vĩnh viễn

Điều 79 BLHS quy định: “1. Đình chỉ hoạt động vĩnh viễn là chấm dứt hoạt động của pháp nhân thương mại trong một hoặc một số lĩnh vực mà pháp nhân thương mại phạm tội gây thiệt hại hoặc có khả năng thực tế gây thiệt hại đến tính mạng của nhiều người, gây sự cố môi trường hoặc gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và không có khả năng khắc phục hậu quả gây ra.

2. Pháp nhân thương mại được thành lập chỉ để thực hiện tội phạm thì bị đình chỉ vĩnh viễn toàn bộ hoạt động”.

- Điều kiện áp dụng:

+ Khi pháp nhân hoạt động kinh doanh trong nhiều lĩnh vực thì có thể bị đình chỉ hoạt động vĩnh viễn trong một số lĩnh vực mà PNTM phạm tội gây thiệt hại hoặc có khả năng thực tế gây thiệt hại đến tính mạng của nhiều người, gây sự cố môi trường hoặc gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và không có khả năng khắc phục hậu quả gây ra. Ví dụ: Doanh nghiệp khai thác vàng đã có hành vi gây ô nhiễm môi trường đặc biệt nghiêm trọng, hàng trăm ha đất rừng bị huỷ hoại, nay không có khả năng phục hồi. Doanh nghiệp lại chế biến vàng ở thượng nguồn nơi có nguồn nước phục vụ sinh hoạt cho thành phố, khu vực dân cư, nuôi trồng thủy sản... Biện pháp khắc phục

(3). Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình luật hình sự Việt Nam phần chung*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2019, tr. 306.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

hậu quả là không khả thi, chỉ có biện pháp ngừng hoạt động vĩnh viễn thì mới không gây ra hậu quả thiệt hại cho xã hội (Điều 235 BLHS). Trường hợp này toà án có thể quyết định hình phạt đình chỉ hoạt động vĩnh viễn.

+ PNTM thành lập chỉ để thực hiện tội phạm. Ví dụ thành lập pháp nhân để tài trợ khủng bố (Điều 300 BLHS); thành lập pháp nhân chỉ để mua bán hoá đơn VAT nhằm trốn thuế (Điều 200) v.v..

1.2.2. Hình phạt bổ sung

Thứ nhất, cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định

Cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định là hình phạt bổ sung, buộc pháp nhân thương mại không được tiếp tục kinh doanh hoặc hoạt động trong một số lĩnh vực.⁽⁴⁾

Điều 80 BLHS quy định: “1. *Cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định được áp dụng khi xét thấy nếu để pháp nhân thương mại bị kết án tiếp tục kinh doanh hoặc hoạt động trong lĩnh vực đó, thì có thể gây nguy hại cho tính mạng, sức khoẻ của con người hoặc cho xã hội.*

2. *Toà án quyết định lĩnh vực cụ thể bị cấm kinh doanh hoặc cấm hoạt động.*

3. *Thời hạn cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định là từ 01 năm đến 03 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật”.*

Đây là trường hợp pháp nhân kinh doanh trong nhiều lĩnh vực, khi pháp nhân phạm tội

có thể bị cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định. Ví dụ: pháp nhân kinh doanh các loại hàng hoá là thuốc chữa bệnh, các loại mỹ phẩm; kinh doanh trong lĩnh vực trồng rừng, khai thác mỏ cao su; kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất thiết bị điện tử nhưng doanh nghiệp đã phạm tội trong việc buôn bán thuốc chữa bệnh, thiết bị y tế giả thì doanh nghiệp có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm mọi hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khoẻ con người theo điểm e khoản 6 Điều 194 BLHS.

Việc cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định từ 01 năm đến 03 năm cần được hướng dẫn, giải thích cụ thể hơn trong quá trình áp dụng. Bởi việc cấm kinh doanh trong một số lĩnh vực nhất định có khác gì với việc đình chỉ có thời hạn hoạt động đối với pháp nhân thương mại trong một số lĩnh vực nhất định?

Hình phạt bổ sung cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định (Điều 80 BLHS) nếu không có sự giải thích sẽ có sự nhầm lẫn với nhiều nội dung trùng lặp với hình phạt chính là đình chỉ hoạt động có thời hạn (Điều 78 BLHS). Ví dụ, cả hai loại hình phạt có điểm giống nhau là cùng có nội dung buộc PNTM không được tiếp tục hoạt động kinh doanh trong một số lĩnh vực cụ thể; cùng có thời hạn nhất định không quá 3 năm; đều áp dụng khi bản án có hiệu lực pháp luật... Chỉ có điểm khác nhau đó là cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực mà không liên quan trực tiếp đến tội phạm đã thực hiện nhưng

(4). Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình luật hình sự Việt Nam phần chung*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2019, tr. 307.

toà án xét thấy để PNTM tiếp tục kinh doanh, hoạt động trong lĩnh vực đó có thể gây nguy hại cho tính mạng, sức khỏe con người hoặc cho xã hội thì toà án tuyên hình phạt bổ sung cấm PNTM kinh doanh, hoạt động trong lĩnh vực đó.

Ví dụ, Công ty H đã đăng kí sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng, tăng cường sức khỏe cho con người nhưng đã sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng giả, bị xét xử theo Điều 193 BLHS và bị phạt đình chỉ hoạt động có thời hạn 3 năm theo điểm d khoản 6 Điều 193 BLHS. Trường hợp này toà án có thể tuyên hình phạt bổ sung cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe cho con người với thời hạn 3 năm theo điểm e khoản 6 Điều 193 BLHS.

Thứ hai, cấm huy động vốn

Điều 81 BLHS quy định: “1. *Cấm huy động vốn được áp dụng khi xét thấy, nếu để pháp nhân thương mại bị kết án huy động vốn thì có nguy cơ tiếp tục phạm tội.*

2. *Các hình thức cấm huy động vốn bao gồm: Cấm vay vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc quỹ đầu tư; Cấm phát hành, chào bán chứng khoán; Cấm huy động vốn khách hàng; Cấm liên doanh, liên kết trong và ngoài nước; Cấm hình thành quỹ tín thác bất động sản.*

3. *Toà án quyết định áp dụng một hoặc một số hình thức cấm huy động vốn quy định tại khoản 2 Điều này.*

4. *Thời hạn cấm huy động vốn là từ 01 năm đến 03 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật”.*

Các hình phạt bổ sung nêu trên được áp dụng trong những trường hợp PNTM phạm tội liên quan đến việc huy động vốn, vay vốn của các tổ chức tín dụng, liên quan đến phát hành, chào bán chứng khoán hoặc nhằm ngăn ngừa các PNTM có nguồn tài chính tiếp tục phạm tội. Quỹ tín thác bất động sản là kênh huy động vốn mới bắt đầu phát triển ở Việt Nam. Quỹ tín thác là trường hợp huy động vốn đầu tư từ nhà đầu tư vào các dự án bất động sản với tỉ lệ vốn ít hay nhiều đều có thể được chấp nhận. Nhà đầu tư hưởng lợi nhuận theo tỉ lệ góp vốn trong dự án bất động sản. Đây là một trong các hình thức huy động vốn của PNTM có thể thực hiện, nếu PNTM phạm tội thì có thể bị toà án tuyên cấm huy động vốn theo hình thức này.

2. Một số đề xuất, kiến nghị

Thứ nhất, cơ quan có thẩm quyền cần hướng dẫn áp dụng hình phạt đình chỉ hoạt động có thời hạn đối với PNTM theo Điều 78 BLHS năm 2015 với nội dung: Thời hạn tạm đình chỉ trong quá trình điều tra đối với pháp nhân thương mại được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt đình chỉ hoạt động có thời hạn mà toà án tuyên đối với PNTM phạm tội (tương tự như hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 BLHS năm 2015, thời gian tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù).

Điều 436 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quy định biện pháp cưỡng chế đối với pháp nhân có thể là kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản, tạm đình chỉ có thời hạn hoạt động của pháp nhân liên quan đến hành vi phạm tội của pháp nhân. Thời hạn áp dụng

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

các biện pháp nêu trên không quá thời hạn điều tra, truy tố, xét xử. Với quy định trên, nếu PNTM bị tạm đình chỉ hoạt động trong quá trình điều tra, truy tố thì thời hạn này cần phải quy định là được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt đình chỉ hoạt động có thời hạn của PNTM. Hiện nay, Điều 78 BLHS năm 2015 chưa quy định nội dung này, vì vậy cần bổ sung nội dung Điều 78 BLHS như sau:

“Điều 78. Đình chỉ hoạt động có thời hạn

1...

2...

3. Thời hạn tạm đình chỉ hoạt động có thời hạn được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt”.

Thứ hai, cần hướng dẫn việc áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung bắt buộc khi áp dụng hình phạt chính đối với PNTM là hình phạt đình chỉ hoạt động có thời hạn hay đình chỉ hoạt động vĩnh viễn đối với PNTM.

Việc toà án phải quyết định hình phạt tiền là hình phạt bổ sung mang tính bắt buộc là cần thiết. Bởi khi PNTM có nhiều lĩnh vực kinh doanh khác nhau, trong đó có lĩnh vực đã phạm tội, nếu toà án xử phạt đình chỉ hoạt động có thời hạn trong lĩnh vực nhất định thì tính răn đe phòng ngừa đối với pháp nhân đó hiệu quả không cao, thậm chí không có hiệu quả nếu không kèm theo hình phạt tiền. Ví dụ: Công ty cổ phần thương mại dịch vụ X, đăng kí hoạt động kinh doanh xuất, nhập khẩu các loại hàng hoá đồ gỗ, quần áo, giày dép; kinh doanh bất động sản; kinh doanh đầu tư xây dựng các công trình nhà ở v.v.

nhưng pháp nhân đã có hành vi buôn lậu về giày dép, đồ gỗ thì Công ty thương mại X có thể bị áp dụng hình phạt đình chỉ có thời hạn hoặc đình chỉ vĩnh viễn hoạt động kinh doanh về xuất, nhập khẩu giày, dép, đồ gỗ (các điểm d, đ khoản 6 Điều 188 BLHS). Khi đó, lĩnh vực kinh doanh khác vẫn hoạt động bình thường. Như vậy, nếu không áp dụng hình phạt tiền kèm theo thì không có tác động nhiều đến doanh nghiệp này bởi lĩnh vực kinh doanh bất động sản, kinh doanh đầu tư xây dựng, kinh doanh vận tải... vẫn mang lại thu nhập lớn cho doanh nghiệp mà không cần thu nhập từ kinh doanh thương mại, xuất, nhập khẩu đồ gỗ, quần áo, giày dép.

Hiện nay, hình phạt tiền chỉ quy định là hình phạt mang tính tùy nghi - có thể bị áp dụng mà không phải là bắt buộc các toà án phải áp dụng. Do đó, nếu không có hướng dẫn mang tính bắt buộc trong những trường hợp nhất định sẽ dẫn đến việc áp dụng hình phạt thiếu thống nhất, không đảm bảo tính phòng ngừa và răn đe đối với PNTM phạm tội.

Thứ ba, cần quy định hình phạt bổ sung tịch thu tài sản đối với PNTM

Cần có quy định hình phạt tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản là hình phạt bổ sung đối với PNTM phạm tội khi thành lập pháp nhân chỉ để thực hiện tội phạm.

Khi đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt đình chỉ vĩnh viễn toàn bộ hoạt động kinh doanh đối với PNTM trong trường hợp thành lập pháp nhân chỉ để phạm tội thì ngoài hình phạt chính là đình chỉ hoạt động

vĩnh viễn, cần phải tịch thu một phần hay toàn bộ tài sản của pháp nhân này trong những trường hợp nhất định, bởi về khía cạnh nào đó, có thể coi tài sản của pháp nhân thương mại như một loại công cụ, phương tiện phạm tội nên cần phải tịch thu. Khi tuyên hình phạt tịch thu một phần hay toàn bộ tài sản mới có thể triệt tiêu điều kiện vật chất của PNTM, để pháp nhân này không còn điều kiện tiếp tục phạm tội. Nếu không quy định hình phạt tịch thu một phần hay toàn bộ tài sản của PNTM thì rất có thể PNTM bị đình chỉ hoạt động vĩnh viễn, khi còn điều kiện vật chất, có thể thành lập pháp nhân mới, đăng kí hoạt động trong lĩnh vực khác (hiện nay thành lập pháp nhân rất dễ dàng) và lại có thể tiếp tục phạm tội. Mặt khác, quy định tịch thu tài sản của PNTM thành lập chỉ để thực hiện tội phạm còn thể hiện thái độ nghiêm khắc của Nhà nước đối với loại PNTM này.

Rất có thể nếu quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tịch thu tài sản sẽ gây sự quan ngại cho các pháp nhân, nhất là các doanh nghiệp nước ngoài khi đầu tư lâu dài ở Việt Nam về việc “quốc hữu hoá” tài sản. Họ cho rằng quy định này không phù hợp với cam kết của Nhà nước Việt Nam về việc không quốc hữu hoá tài sản của pháp nhân nước ngoài, nhưng vẫn có thể từ đó ảnh hưởng đến chính sách thu hút đầu tư nước ngoài... Do vậy, để tránh sự quan ngại hay hiểu không đúng chính sách hình sự của Nhà nước, cần có sự tuyên truyền, giải thích cụ thể để các nhà đầu tư hiểu rõ rằng, chỉ trong những trường hợp luật định là thành lập

pháp nhân chỉ để thực hiện tội phạm thì mới có thể bị tịch thu một phần hay toàn bộ tài sản của doanh nghiệp. Hơn nữa, không phải mọi trường hợp bị áp dụng hình phạt đình chỉ hoạt động vĩnh viễn do thành lập pháp nhân để thực hiện tội phạm đều bị tịch thu một phần hay toàn bộ tài sản, mà chỉ một số trường hợp nhất định. Ví dụ như thành lập pháp nhân để huy động tiền tài trợ cho các tổ chức khủng bố, thành lập pháp nhân để huy động vốn tài trợ cho các tổ chức chống đối Nhà nước mới áp dụng hình phạt này. Những PNTM khác thành lập chỉ để trốn thuế, mua bán hoá đơn VAT... tuy bị tuyên hình phạt đình chỉ hoạt động vĩnh viễn thì có thể không cần thiết tuyên hình phạt bổ sung tịch thu một phần hay toàn bộ tài sản, mà có thể chỉ bị áp dụng hình phạt tiền.

Việc tịch thu một phần hay toàn bộ tài sản cần quy định dưới dạng tùy nghi “có thể” áp dụng để toà án vận dụng linh hoạt, tùy vào trường hợp phạm tội cụ thể.

Thứ tư, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cần hướng dẫn nội dung hình phạt đình chỉ hoạt động có thời hạn trong một hay một số lĩnh vực nhất định... và phân biệt với hình phạt bổ sung cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định ... để có sự thống nhất trong áp dụng.

Hiện nay, với nội dung quy định của Điều 80 BLHS: “*Cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định được áp dụng khi xét thấy nếu để pháp nhân thương mại bị kết án tiếp tục kinh doanh hoặc hoạt động trong lĩnh vực đó thì...*” có sự trùng lặp với nội dung của hình phạt đình chỉ hoạt động có

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

thời hạn. Bởi vì đình chỉ hoạt động có thời hạn và cấm kinh doanh đều có nội dung giống nhau là không cho PNTM tiếp tục kinh doanh hoặc hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định.

Vậy một số lĩnh vực ở đây là lĩnh vực nào? Nội dung quy định của Điều 80 BLHS có thể hiểu theo hướng là lĩnh vực cụ thể mà PNTM trực tiếp vi phạm đang bị truy cứu TNHS hoặc cũng có thể hiểu là lĩnh vực khác có liên quan đến lĩnh vực mà PNTM đã phạm tội. Theo chúng tôi, nội dung Điều 80 BLHS phải được hiểu là những lĩnh vực khác, ngành nghề khác có liên quan, có cùng tính chất với ngành nghề mà PNTM đã trực tiếp phạm tội, toà án xét thấy nếu để PNTM kinh doanh trong lĩnh vực đó có thể gây nguy hại đến tính mạng, sức khoẻ con người hoặc cho xã hội, nên phải tuyên hình phạt bổ sung: cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định, chứ hoàn toàn không phải lĩnh vực trực tiếp, cụ thể mà PNTM đang bị truy cứu TNHS.

Để có sự nhận thức thống nhất của các cơ quan tiến hành tố tụng cần phải có văn bản hướng dẫn áp dụng về nội dung hình phạt cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định để tránh có cách hiểu khác nhau nêu trên.

Thứ năm, cần quy định hình phạt tiền trong một số tội phạm theo giá trị hàng hoá phạm pháp hoặc số tiền phạm pháp

Hình phạt tiền đối với PNTM phạm tội trong một số tội phạm cụ thể còn chưa phù hợp với thực tiễn hành vi phạm tội của PNTM. Ví dụ, các tội buôn lậu thì PNTM bị phạt tiền cao nhất đến 15 tỉ đồng (Điều 188

BLHS); hoặc tội trốn thuế, PNTM bị phạt tiền cao nhất đến 10 tỉ đồng (Điều 200). Thực tế, PNTM có thể buôn lậu với giá trị hàng hoá buôn lậu hàng trăm tỉ đồng, trốn thuế hàng trăm tỉ đồng. Ví dụ, buôn lậu ô tô, buôn lậu các thiết bị, phụ tùng máy bay, các thiết bị điện tử khác... Vậy, mức phạt tiền cao nhất đối với PNTM chỉ đến 15 tỉ đồng là không thoả đáng, không phù hợp với tình hình tội phạm mà PNTM có thể thực hiện trong tương lai. Quy định như trước đây, đối với tội trốn thuế, người phạm tội có thể bị phạt tiền từ một đến ba lần số tiền trốn thuế là hoàn toàn có tính khoa học, mang tính cụ thể và phù hợp với thực tiễn áp dụng.⁽⁵⁾

Quy định phạt tiền theo giá trị hàng hoá, theo số tiền phạm pháp đối với PNTM trong một số tội phạm mà PNTM phải chịu trách nhiệm hình sự, vừa phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, đồng thời đảm bảo tính cụ thể, tính linh hoạt trong quyết định hình phạt và đáp ứng được yêu cầu hiện nay cũng như trong tương lai./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo kết quả hội thảo: *Trách nhiệm hình sự của pháp nhân - Những vấn đề đặt ra*, Bộ tư pháp Việt Nam và các chuyên gia Pháp, tháng 6/2013.
2. Bộ luật hình sự nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa, bản tiếng Việt, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2007.
3. Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình luật hình sự Việt Nam phần chung*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2019.

(5). Khoản 4 Điều 161 BLHS năm 1999.